

Bản án số: 159 /2017/HSST
Ngày 06/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hạ – Bà Bằng Thị Hồng

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Xuân Chiêm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:
Ông Đào Thế Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2017, tại Hội trường xét xử 1 - Tòa án nhân dân thành phố C xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 156/ 2017/HSST, ngày 03/10/2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đặng Hồng M; Tên gọi khác: không;

Sinh ngày: 09 tháng 11 năm 1988;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: phường CT, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Công nhân – Công ty than Dương Huy; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Con ông: Đặng Hồng M1, sinh năm 1952 và bà Đào Thị H, sinh năm 1959; Vợ: Vũ Thị Hồng N, sinh năm 1989; Bị cáo có 01 con sinh năm 2010;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đầu thú ngày 07/6/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh – có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Mạnh H; Tên gọi khác: không;

Sinh ngày: 28 tháng 02 năm 1992;

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: phường CT, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12;

Con ông: Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1964 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1965; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đầu thú ngày 09/6/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh – có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Đào Thu Th; Tên gọi khác: không;
Sinh ngày: 08 tháng 9 năm 1998;
Nơi ĐKNKTT, chỗ ở: phường CT1, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;
Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12;
Con ông: Đào Văn Th1, sinh năm 1966 và bà Trần Thị L, sinh năm 1971;
Chồng, con: Chưa có - Hiện đang mang thai 07 tháng; Tiền án, tiền sự:
Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 06/6/2017, hiện tại ngoại tại nơi cư trú – có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Đặng Hồng M, Nguyễn Mạnh H và Đào Thu Th bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 17 giờ 05 phút ngày 06/6/2017, tại phường CT, thành phố C, Công an thành phố C bắt quả tang Đào Thu Th có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Vũ Đình H2 (Sinh năm 1970 - Trú tại tổ 5, khu 3, phường Cẩm Thành). Vật chứng thu trên tay H2 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong đựng 02 túi nilon đều chứa chất tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; Thu của Th 01 túi xách giả da màu đen, bên trong có 01 phiếu cầm đồ và 1.000.000 đồng. Th khai số ma túy trên do Đặng Hồng M và Nguyễn Mạnh H đưa cho Th để bán cho Vũ Đình H2.

Quá trình điều tra, Đặng Hồng M, Nguyễn Mạnh H và Đào Thu Th đều khai nhận:

Khoảng 14 giờ ngày 06/6/2017, M đang chơi điện tử ở quán Gameming Home thuộc phường CT thì nhận được điện thoại của B (bạn mới quen, không rõ tên tuổi địa chỉ) hỏi mua 02 túi ma túy đá với giá 1.000.000 đồng. M đồng ý, rồi gọi điện thoại cho S (không rõ lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá và hẹn S đem đến quán điện tử cho M. Sau khi nhận được ma túy, M san ma túy thành 03 phần, đóng 02 phần vào 02 túi nilon nhỏ mục đích để bán cho B, còn 01 phần, M cho vào nỏ thủy tinh, rủ H và Thành (đang chơi điện tử tại quán, không rõ lai lịch của Thành) cùng sử dụng. Sau khi sử dụng xong ma túy, H mượn xe máy nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 14X1 - 047.13 của M đi chơi. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, B điện thoại cho M nói bận và có người khác đến gặp M mua ma túy. M điện thoại bảo H trả xe máy. Một lúc sau, H chở Th về quán điện tử gặp M. M đưa cho H 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long đựng 02 túi ma túy và rủ H, Th đi cùng. H, Th đồng ý. M điều khiển xe máy chở H và Th. Trên đường đi, M nói cho H và Th biết việc đi bán ma túy. Khi đến cầu xi măng gần khu vực Suối khoáng nóng thuộc tổ 7, khu Đập Nước 2, phường CT, thành phố C, Th và H xuống xe đứng ở cầu, H thả vỏ bao thuốc đựng ma túy xuống đất. M đi qua cầu cách chỗ Th và H đứng khoảng 10 mét. Một lúc sau, Vũ Đình H2 đi xe ôm của anh Trịnh Văn H3 đến. H2 đưa cho M 500.000 đồng và bảo M cho B nợ 500.000 đồng. M nhận

tiền, quay xe chở H2 đến chỗ H và Th đứng. H bảo Th đưa ma túy cho H2. Th nhặt vỏ bao thuốc đựng ma túy cất vào túi xách, ngồi lên xe của anh H3, bảo H2 đi cùng Th. Th chỉ đường cho anh H3 đi vào ngõ. Khi đi được khoảng 20 mét, Th và H2 xuống xe đứng cạnh anh H3. Th lấy vỏ bao thuốc Thăng Long đựng 02 túi ma túy ra đưa cho H2. H2 cầm bao thuốc mở ra xem, thì bị Công an bắt quả tang. Th nhìn thấy M chở H đến gần nên hô to "Anh ơi chạy đi", M chở H bỏ chạy thoát. Đến ngày 07/6/2017 và ngày 09/6/2017, M và H đến cơ quan Công an đầu thú. Số tiền bán ma túy cho H2, M đã chi tiêu hết.

Tại bản Cáo trạng số: 162/KSĐT, ngày 02/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C đã truy tố ba bị cáo Đặng Hồng M, Nguyễn Mạnh H và Đào Thu Th về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự.

Tuyên phạt bị cáo Đặng Hồng M mức án từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 07/6/2017.

Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H mức án từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 09/6/2017.

Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p, l khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự.

Tuyên phạt bị cáo Đào Thu Th mức án từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và quan điểm xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đặng Hồng M khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 06/6/2017, M một mình đi xe máy BKS 14X1 – 04713 đến chơi tại quán điện tử Gameming Home đối diện khu vui chơi phường CT, thành phố C. Đến khoảng 14 giờ thì nhận được điện thoại của B bạn mới quen (không biết tên thật và địa chỉ ở đâu) hỏi mua hai túi ma túy đá, mỗi túi giá 500 nghìn đồng. M đồng ý liền điện thoại cho S hỏi mua một túi ma túy đá giá 500 nghìn, S đồng ý và hỏi M đang ở đâu, M nói đang ở quán điện tử Gameming Home thuộc phường CT. Khoảng 20 phút sau S đi xe máy đến cổng quán điện tử gọi M ra và đưa cho M một gói ma túy, M nói với S cho nợ, S đồng ý và đi về. Còn M mang ma túy vào trong quán

điện tử, bớt lại một ít và chia ra làm ba phần, một phần đựng vào chính túi nilon S đưa, một phần đựng vào túi nilon do M tự cắt, hàn và nói với H để bán cho khách, phần còn lại bỏ ra cùng H, Thành sử dụng tại quán, rồi H mượn xe của M đi đâu chơi M không biết.

Đến khoảng hơn 16 giờ B điện thoại cho M nói bạn không đến được, nhờ bạn đến đưa tiền và lấy ma túy, nghe xong M điện thoại cho H bảo mang xe máy về, một lúc sau H đi xe máy về cùng với bạn gái của H là Th, M liền rủ H và Th đi cùng, cả hai đồng ý. Khi ra đến cổng quán Gameming Home, M đưa cho H cầm vỏ bao thuốc lá Thăng Long trong có hai gói ma túy gói trong giấy bạc, H hỏi M “hai túi à” M bảo ừ, lúc đó Th cũng đứng ngay cạnh biết. M chở H và Th đi đến khu vực Suối khoáng nóng, trên đường đi M nói chuyện với H về việc đi bán ma túy tại sao người mua hai túi ma túy 500 nghìn mà không mua một túi 01 triệu, thì H nói gì bị cáo không nhớ. Đến cầu Suối khoáng nóng, M dừng xe bảo H và Th xuống đứng trên cầu, còn M đi xe máy qua cầu khoảng hơn 10m thì dừng lại điện thoại cho người mua ma túy, bảo đến cầu Suối khoáng nóng, khoảng 10 phút người mua ma túy đi xe ôm đến gặp M và đưa cho M 500 nghìn và nói không đủ tiền, cho B nợ 500 nghìn. M nhận tiền và bảo người mua ma túy (sau này biết tên đầy đủ là Vũ Đình H2, người đi xe ôm là H3) ra chỗ hai đứa kia (tức chỗ H và Th lấy ma túy) H2 bảo “tao đưa tiền cho mày, mày bảo tao ra kia lấy là thế nào” nghe vậy M quay đầu xe máy, H2 ngồi sau xe M đi đến chỗ H và Th đứng, M bảo H2 đến chỗ H, Th lấy nhưng H2 muốn M trực tiếp đưa, khi đến cầu H2 lại nói “sao một người nhận tiền, người đưa hàng là thế nào”. Lúc này H3 lái xe ôm đi cùng đến cầu, thì ngay đó Th lên xe ôm của H3 nói gì với H2, thì H2 chuyển sang xe ôm ngồi sau Th, Th nói chú đi vào kia cháu đưa đồ cho, rồi H3 lái xe chở Th, H2 vào trong ngõ cách cầu khoảng 30m dừng lại, hai bên trao đổi thế nào M không rõ được. Khoảng 1 đến 2 phút sau Th hét “anh ơi chạy đi” M nghĩ Th bị Công an bắt nên nổ máy cùng H bỏ chạy theo hướng Rạp ngoài trời, đến Bệnh viện đa khoa Cẩm Phả gửi xe máy, cả hai đi lang thang đến khoảng 21 giờ cùng ngày M đi về nhà còn H đi đâu M không biết. Sáng ngày 07/6/2017 M đến Cơ quan Công an đầu thú và giao nộp 500 nghìn đồng (số tiền bán ma túy cho H2).

Bị cáo Nguyễn Mạnh H khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 06/6/2017 H ngồi chơi điện tử ở quán Gameming Home thấy M bỏ ma túy sử dụng cùng H và Thành bạn M (H không biết tên tuổi địa chỉ), H dùng khoảng 2 đến 3 khối ma túy rồi bảo M cho mượn xe máy, M đồng ý H lấy xe máy điều khiển đến nhà nghỉ Thúy Hằng ở phường Cẩm Thành, thành phố C chơi với Th và B, ngồi chơi một lúc Th bảo H chở Th đi đến hiệu cầm đồ ở đường Tô Hiệu cầm chiếc điện thoại của Th được một triệu đồng thì M gọi điện bảo H về trả xe máy để M đi có việc. Sau khi nghe điện thoại H chở Th đến quán điện tử để trả xe máy cho M, cả hai vừa đi đến cổng quán điện tử thì gặp M trong quán đi ra, M đưa cho H một vỏ bao

thuốc lá Thăng Long màu vàng và rử Th, H đi cùng. Cả hai đồng ý, M điều khiển xe trở H, Th ngồi sau cùng. Khi ngồi lên xe H mở bao thuốc lá ra xem thấy bên trong có một gói giấy bạc (H đoán là ma túy đá, không rõ lượng bao nhiêu), trên đường đi M gọi điện cho ai đó. Điện thoại xong M bảo với H và Th đi bán ma túy cho khách và thắc mắc người mua ma túy một triệu đồng ma túy nhưng chia làm hai túi, chắc muốn giữ lại một ít để bán thì H hỏi lại M “thế trong này hai túi à” M bảo ừ, rồi cả ba đến cầu Suối nước nóng, M dừng xe H và Th xuống xe đứng ở cầu, còn M đi qua một đoạn khoảng 10 – 15m dừng xe. H liền thả bao thuốc lá chứa ma túy M đưa xuống đất sát thành cầu cách H, Th khoảng 2m. Được khoảng vài phút thì thấy H2 đi xe ôm của H3 đến, H2 xuống xe đứng sát cạnh M, H2 và M nói gì hay đưa bao nhiêu tiền cho nhau, không nhìn rõ. Liên bảo với Th “hình như là Công an” thì Th nói “ông này em biết là bạn của B” H bảo lại Th “mày biết thì kệ mày, mày đưa” H nói vậy Th nhặt vỏ bao thuốc lá đựng ma túy đá cho vào trong túi sách, vừa lúc đó M chở H2 đến chỗ H và Th đứng, H3 lái xe ôm cũng đi theo ngay sau. M và H2 đứng nói chuyện thì Th hỏi H2 “chú đưa tiền chưa” H2 trả lời “tao đưa tiền rồi” thì Th lên ngồi sau xe ôm của H3 và bảo H3 “chú đi với cháu, cháu đưa cho” H2 nói gì H không nghe rõ rồi lên xe ôm ngồi sau Th, Th chỉ đường cho xe ôm vào ngõ cạnh cầu, còn H, M đứng đợi Th, được khoảng 1 -2 phút thì H nghe thấy Th hô “anh ơi chạy đi” H, M biết Th đã bị công an bắt, cả hai lên xe máy bỏ chạy và đi lang thang đến 21 giờ cùng ngày, M đi đâu H không biết còn H đi Hạ Long chơi rồi đến ngày 09/6/2017 đến Cơ quan Công an đầu thú.

Bị cáo Đào Thu Th khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 30 ngày 06/6/2017 Th một mình đến phòng tầng 2 (không nhớ số phòng) nhà nghỉ Thúy Hằng ở phường Cẩm Thành để sử dụng ma túy cùng với B và một người bạn của B (không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu). Đến khoảng 16 giờ thấy B nghe điện thoại của ai gọi đến, không biết người đó nói gì chỉ nghe B nói với người đó “lấy hai túi 5 à” (Th hiểu người đó nói mua hai túi ma túy đá giá 500 nghìn đồng đó là cách người sử dụng ma túy thường nói) nghe xong B gọi điện thoại cho ai Th không biết, chỉ nghe B bảo tý có bạn gọi mua hai túi ma túy giá 500 nghìn đồng rồi B ngồi nhắn tin. Ngay sau đó thì H đến chơi, Th liền nhờ H tiện có xe máy chở Th đến hiệu cầm đồ Văn Hùng ở cuối đường Tô Hiệu cầm điện thoại của Th được 01 triệu đồng rồi H chở Th đến quán điện tử Gameming Home thuộc phường CT gặp M, Th thấy M đưa cho H một vỏ bao thuốc lá Thăng Long, H mở ra xem bảo M 02 túi à, rồi M, H rử Th đi cùng, Th đồng ý, trên đường đi Th nghe M và H nói chuyện với nhau là sao người mua không mua 01 túi một triệu mà lại mua 02 túi 500 nghìn, chắc người mua muốn bớt lại 01 túi để bán lại cho người khác, Th nghe M và H nói chuyện thì biết M chính là người mà B đã điện thoại lúc ở nhà nghỉ và Th biết đi cùng M và H là đi bán ma túy cho bạn của B. Khi đến cầu ở cạnh khu suối khoáng nóng thì Th và H xuống xe đứng ở cầu, còn M đi xe máy đỗ ngay trước cổng khu tắm khoáng nóng cách chỗ Th và H khoảng 8-10m, lúc này H thả vỏ bao thuốc lá Thăng Long

mà M đưa xuống đất chỗ Th và H đứng cách khoảng 2m. được 3 -5 phút sau Th thấy có hai người đi xe máy đến đứng nói chuyện với M (sau này Th được biết người điều khiển xe máy là Trịnh Văn H3 làm nghề lái xe ôm, còn người ngồi phía sau là Vũ Đình H2 người mua ma túy). Th thấy H2 nói chuyện và đưa tiền cho M. Lúc đó H có bảo với Th là “hình như công an” Th bảo H “ông này em biết, vừa điện thoại cho B mua ma túy” thì H bảo Th là bạn của B thì cầm ma túy ra đưa cho người ta, đồng thời H chỉ về phía bao thuốc lá mà H vừa thả xuống đất lúc trước. Th ra nhặt vỏ bao thuốc lá lên cất vào túi sách rồi đem theo người, vừa lúc đó thì M chở H2 đến chỗ Th và H đứng, H3 cũng đi xe máy ngay sau M và H2. Khi thấy M và H2 đứng nói chuyện cạnh chỗ Th và H thì Th bảo với H2 “chú đưa tiền chưa” H2 bảo “tao đưa tiền rồi” thì Th lên ngồi sau xe ôm của H3 và bảo “chú đi với cháu, cháu đưa cho” thì H2 nói “sao đưa tiền cho một người và lấy đồ của người khác là sao” rồi lên xe ôm ngồi sau Th, Th chỉ đường cho xe ôm vào ngõ cạnh cầu khoảng 15-20m bảo dừng xe, rồi Th và H2 xuống xe, Th lấy vỏ bao thuốc lá Thăng Long trong túi sách ra đưa cho H2 và bảo đồ đây, H2 cầm vỏ bao thuốc mở ra xem thì Công an đến bắt giữ Th và H2, ngay lúc đó M chở H đến gần đó, Th liền hô lên “anh ơi chạy đi” thì M và H quay xe bỏ chạy. Công an thu giữ của Th 01 túi sách giả da màu đen, bên trong có 01 biên lai cầm đồ và số tiền 01 triệu đồng; thu giữ của H2 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa 02 túi ma túy đá và 01 điện thoại di động. Sau đó Th và H2, H3 bị Công an đưa về trụ sở Công an phường lập biên bản và niêm phong toàn bộ vật chứng.

Người làm chứng Vũ Đình H2 cũng là người mua ma túy của M, H, Th khai nhận: Do mới quan hệ với B (không biết tên tuổi thật và địa chỉ của B ở đâu) Khoảng 15 giờ 30 ngày 06/6/2017 H2 điện thoại cho B bảo góp tiền mua ma túy sử dụng và có biết chỗ nào bán không. B đồng ý, bảo đang bận không đi được và nói biết M bán ma túy. B bảo tôi ứng tiền trước và bảo điện thoại cho M hỏi mua 02 túi ma túy đá loại 500 nghìn đồng, B nhắn tin số điện thoại của M là 01649297668, H2 gọi điện thoại cho M theo số B nhắn, hỏi ở đâu, M nói đang ở Cẩm Thủy. H2 ở nhà đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày đi bộ ra cuối đường Thanh Niên thuê xe ôm của người thanh niên (sau này biết tên là Trịnh Văn H3) bảo H3 chở đến phường CT, thành phố C. Trên đường đi H2 tiếp tục gọi điện cho M nói đến lấy 02 túi ma túy đá B hỏi mua, M đang ở đâu thì M chỉ đường cho H2 đi đến cầu khu Đập Nước phường CT. Xe ôm chở H2 đến đầu dốc Việt Kiều Cẩm Thủy, H2 lại điện thoại cho M đang ở đâu, M lại bảo đang ở cầu Suối khoáng nóng. Khi xe ôm chở H2 đến cầu Suối khoáng nóng thấy M đang ngồi trên xe máy cách cầu khoảng 5-10m, đứng ở thành cầu là Th, H. H2 và H3 lái xe ôm đến cạnh M, H2 bảo M, B không đi lấy hàng được, tôi lấy nhưng không đủ tiền ứng cho B “chỉ có 500 nghìn, nợ lại 500 nghìn” vừa nói vừa đưa 500 nghìn đồng cho M, M cầm 500 nghìn đồng cất vào túi và bảo H2 đi sang cầu M đưa ma túy cho. Rồi M, H2, H3 đến cầu gặp Th, H, H2 hỏi ma túy đâu, M không trả lời. Khoảng 2-3 phút sau Th đến hỏi “chú đưa

tiền chưa” H2 trả lời “tao đưa tiền lâu rồi” Th bảo chú đi với cháu ra kia cháu đưa cho, H2 vừa đi vừa nói rồi ngồi sau Th trên xe của H3 “sao tao đưa tiền cho một người không bán ngay mà lại lấy đồ của đồ của người khác” Th không nói gì mà chỉ lái xe ôm chở vào ngõ nhỏ cách cầu khoảng 15m thì dừng lại. H2, Th xuống xe, Th mở túi sách màu đen lấy ra 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long đưa cho H2 và nói “hàng đây này” H2 cầm vỏ bao thuốc lá mở ra xem thấy bên trong có 02 túi ma túy đá. Đúng lúc đó Công an đến bắt giữ H2, Th thì Th hô to 02 lần “anh ơi chạy đi” thì H2 thấy M, H quay xe bỏ chạy. Công an thu giữ của H2 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 02 túi ma túy đá và 01 điện thoại Nokia, thu của Th 01 túi sách màu đen bên trong có 01 giấy biên lai cầm đồ và số tiền 01 triệu đồng và yêu cầu H2, H3, Th về trụ sở Công an phường CT lập biên bản và niêm phong toàn bộ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 374/ GĐMT ngày 09 /6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh xác định: Chất tinh thể màu trắng trong 02 (hai) túi nilon thu giữ của Vũ Đình H2 là chất ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng 0,31 (Không phải ba một) gam. Hoàn lại 0,15 (Không phải mười lăm) gam sau giám định.

Lời khai nhận tội của các bị cáo có nội dung phù hợp nhau, giống nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, sơ đồ, bản ảnh hiện trường và với các lời khai của những người làm chứng Vũ Đình H2, Trịnh Văn H3, Trần Quang H4.

Với những chứng cứ nêu trên cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử, kết luận các bị cáo Đặng Hồng M, Nguyễn Mạnh H, Đào Thu Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, có mức khung hình phạt từ 02 đến 07 năm tù.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước và tiếp tay cho những đối tượng buôn bán ma túy hoạt động. Không những thế, hành vi của các bị cáo còn làm ảnh hưởng xấu đến đạo đức, lối sống, thuần phong mỹ tục của dân tộc và làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án Hội đồng xét xử thấy đây là vụ án đồng phạm giản đơn, mang tính bột phát, thậm chí M chỉ quan hệ với H, không có quan hệ gì với Th. Việc liên lạc, thỏa thuận mua bán ma túy giữa M, B, H2 như thế nào H và Th không biết, chỉ khi cầm ma túy đi giao cho H2 thì H, Th mới tham gia, còn người trực tiếp mua ma túy về đóng gói, liên hệ người mua, nhận tiền là M, nên trong vụ án này M đứng vai trò đầu phải chịu mức án cao hơn các đồng phạm khác.

Tiếp sau đến H và Th có vai trò là người giúp sức không đáng kể trong vụ án. H là người cầm ma túy đi bán cùng M, còn Th là người cầm ma túy giao cho người mua ma túy, mặc dù việc làm này của H, Th không có sự thỏa thuận với M từ trước, không được hưởng bất cứ lợi lộc gì. Nhưng H, Th có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm. Thấy trước được tác hại của hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng vẫn thực hiện, nên H, Th phải chịu trách nhiệm hình sự theo Điều 53 Bộ luật hình sự là phù hợp pháp luật.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, thấy ba bị cáo đều tuổi đời còn trẻ, lần đầu phạm tội. Hai bị cáo M, H sau khi có hành vi phạm tội đã đến Cơ quan Công an đầu thú, riêng đối với bị cáo H đã có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam được tặng danh hiệu chiến sỹ tiên tiến, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Đào Thu Th phạm tội trong thời gian đang có thai là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Khi bị bắt cũng như quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, với những tình tiết giảm nhẹ trên, Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để thể hiện tính nhân đạo sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước Xã hội chủ nghĩa, nhưng dù giảm nhẹ đến đâu cũng cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét cả ba bị cáo, đều sử dụng ma túy, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Xét đề nghị trên của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C về áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

Trong vụ án này còn có đối tượng B là người mua ma túy và S bán ma túy cho M, quá trình điều tra không rõ lai lịch địa chỉ, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với Vũ Đình H2 có hành vi mua ma túy để sử dụng, do trọng lượng nhỏ chưa đến mức xử lý hình sự, Công an thành phố C đã ra quyết định xử phạt hành chính, Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng vụ án:

+ 01 phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 374/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01(một) túi sách giả da, màu đen, đã cũ; 01 Vỏ bao thuốc lá Thăng Long đã cũ, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

+ 500.000đồng (Năm trăm năm mươi nghìn đồng) bị cáo M nộp tại Cơ quan Công an là tiền do bị cáo M bán ma túy mà có, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại Nokia màu đen, kèm 01 sim, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu Vũ Đình H2, Hội đồng xét xử không đề cập.

+ 01 Phiếu cầm đồ, hiệu cầm đồ Văn Hùng và 1.000.000đ (một triệu đồng) của bị cáo Th không liên quan đến hành vi phạm tội, nay vụ án đã kết thúc nên cần trả lại cho bị cáo.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Hồng M, bị cáo Nguyễn Mạnh H, bị cáo Đào Thu Th phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Hồng M 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/6/2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh H 21 (Hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 09/6/2017.

Áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p, l khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào Thu Th 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng: Điểm a, b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 374/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01(một) túi sách giả da, màu đen, đã cũ; 01 Vỏ bao thuốc lá Thăng Long, đã cũ.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 500.000đồng (Năm trăm năm mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Đào Thu Th 01 Phiếu cầm đồ, hiệu cầm đồ Văn Hùng và 1.000.000đ (một triệu đồng).

Toàn bộ vật chứng, tình trạng như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 28/BB-THA ngày 31/10/2017 giữa Công an thành phố C với Chi cục thi hành án dân sự thành phố C.

Căn cứ khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đặng Hồng M, bị cáo Nguyễn Mạnh H, bị cáo Đào Thu Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án - 06/11/2017.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tp. Cẩm Phả;
- Chi cục THADS tp. Cẩm Phả;
- Công an tp. Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Bùi Văn Trọng